

Bản án số: 558/2026/HS-PT

Ngày: 17/7/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trương Công Huân

2/ Ông Phạm Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 447/2026/TLPT-HS ngày 28/5/2026 đối với bị cáo Lê Hoàng V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2026/HS-ST ngày 20/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hoàng V, sinh ngày 19/8/1978 tại V; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 323 Tổ 22, ấp P, xã P, tỉnh V; Chỗ ở hiện nay: 14/144/1/4 P, Ấp 32, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng M, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; có vợ là Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1991; Có 01 con sinh năm 2019; tiền sự: Không;

Tiền án: Theo Bản án số 74/HSST ngày 29/5/2005 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, phạt bổ sung 15.000.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2011, chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung;

Nhân thân: Ngày 15/10/1998 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo bản án số 2077/HSST ngày 15/10/1998; Ngày 19/9/2013 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 429/HSST; Ngày 22/11/2012 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 324/HSST; Ngày 14/8/2020 bị Công an Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa: Ông Lê Thanh S – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng V (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 14/4/2025, Lê Hoàng V điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Spacy biển số 59U1-88xxx chở vợ là chị Nguyễn Thị Thùy L và con trai là em Lê Gia P đi chơi. Khi đến trước số 15 P, phường B, Quận 1 (nay là phường S, Thành phố Hồ Chí Minh), hướng lưu thông từ đường P đến đường M, xe của V xảy ra va quẹt với xe taxi Xanh SM biển số 50H-38xxx do anh Hoàng H1 điều khiển theo chiều ngược lại.

Do bức tức vì xảy ra va quẹt nhưng anh Hoàng H1 không dừng lại giải quyết và nghe vợ nói con bị đau nên V không kiềm chế được bản thân, đi đến mở cửa xe kéo anh Hoàng H1 ra khỏi xe rồi dùng hai tay, trong đó bàn tay có đeo nhẫn đánh hột, đánh 02 cái vào vùng đầu anh Hoàng H1 làm anh Hoàng H1 chảy máu. Sự việc xảy ra nơi công cộng, có chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Đức H2 trực tiếp chứng kiến. Sau khi được người dân can ngăn, V chở vợ con rời khỏi hiện trường; anh Hoàng H1 vào Bệnh viện Đ điều trị vết thương rồi đến Công an phường trình báo.

Đến ngày 15/4/2025, Công an phường B, Quận 1 (nay là Công an phường S, Thành phố Hồ Chí Minh) mời Lê Hoàng V đến trụ sở Cơ quan Công an làm việc.

Ngày 15/4/2025, Ủy ban nhân dân phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 283/UBND xác định: Vụ việc trên đã gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và gây nguy hiểm cho nhiều người xung quanh. Đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng thực hiện hành vi về tội “Cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 30/09/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định trưng cầu giám định số 20064/QĐ-VPCQCSĐT-D3 trưng cầu Phân Viện Khoa học hình sự Bộ Công an (C09B) giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng H1 qua bệnh án. Ngày 21/10/2025, Phân Viện Khoa học hình sự Bộ Công an (C09B) có văn bản 1528/C09B về việc từ chối việc giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng H1 qua bệnh án theo yêu cầu giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 20064/QĐ-VPCQCSĐT-D3 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của V phù hợp với lời khai của bị hại là anh Hoàng H1, người chứng kiến là chị Nguyễn Thị Thùy L, anh Nguyễn Đức H2; Công văn của Ủy ban nhân dân phường B, Quận 1; Các biên bản đối chất, nhận dạng; Hình ảnh camera tại hiện trường, biên bản xem xét dấu vết thân thể, lời khai của

những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ việc (đã được niêm phong).
- 01 xe mô tô biển số 59U1-886.71, số khung: JF041200508, số máy: JF04E2100537. Ngày 07/8/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 3898/KL-KTHS, kết luận số khung và số máy của chiếc xe mô tô biển số 59U1-886.71 nguyên thủy không bị đục lại số. Qua xác minh do chị Trần Thị Bích L1 đứng tên đăng ký chủ xe. Ngày 28/8/2025, chị Trần Thị Bích L1 đã bán xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Thùy L (có làm Hợp đồng mua bán, có công chứng, chứng thực) Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trả xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Thùy L.

- Thu giữ của Lê Hoàng V: 01 áo sơ mi trắng ngắn tay; 01 quần short trắng; 01 áo sơ mi ngắn tay; 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép màu đen; 01 chiếc nhẫn, là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2026/HS-ST ngày 20/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoàng V** 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/4/2026, bị cáo Lê Hoàng V kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:*

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết mới để xem xét. Do đó, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ

luật tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng V; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Lê Thanh S bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng V trình bày: Đối với tiền án tiền sự của bị cáo thì các hành vi phạm tội bị cáo thực hiện và bị xét xử đã xảy ra rất lâu, việc mới thực hiện nộp phạt bổ sung là do bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật, không nhận được bản án sơ thẩm nên không biết việc mình có trách nhiệm đóng hình phạt bổ sung nên xin xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo. Bối cảnh xảy ra vụ án thì tài xế taxi có 1 phần lỗi, chạy tạt đầu xe bị cáo, bị cáo yêu cầu tài xế xuống nói chuyện nhưng tài xế không xuống dẫn đến bị cáo bức xúc, sau sự việc bị cáo đã tìm đến xin lỗi bị hại và bồi thường, bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo. Khi xảy ra va quệt xe làm con bị cáo bị đau nên dẫn đến bị cáo bị kích động, nóng nảy không làm chủ được hành vi của mình; bị cáo có thời gian tham gia chống dịch covid, là lao động chính trong gia đình nuôi con bị tâm thần, đã ăn năn hối cải và sửa đổi hướng thiện nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Luật sư không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng V trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 14/4/2025, tại trước số 15 P, phường B, Quận 1, Lê Hoàng V điều khiển xe mô tô chở vợ và con đi chơi thì xảy ra va quệt với xe taxi do anh Hoàng H1 điều khiển. Do bức tức vì va chạm giao thông và nghe vợ nói con bị đau, V đã mở cửa xe, kéo anh Hoàng H1 ra ngoài rồi dùng tay đánh 02 cái vào vùng đầu anh H1 gây chảy máu. Sự việc xảy ra tại nơi công cộng, có người trực tiếp chứng kiến; sau đó anh H1 đi điều trị vết thương và trình báo Công an. Ngày 15/4/2025, UBND phường B có văn bản xác định vụ việc gây bức xúc dư luận, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và gây nguy hiểm cho những người xung quanh.

Bị cáo có 1 tiền án bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, phạt bổ sung 15.000.000

đồng (theo Bản án số 74/HSST ngày 29/5/2005), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2011, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Tại bản án số 74/HSST ngày 29/5/2005 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự.

Với hành vi đó, bị cáo Lê Hoàng V đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Hoàng V giữ nguyên kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; Hành vi phạm tội mang tính bộc phát, nhất thời do nóng giận từ việc va quẹt xe khi đang chở vợ con để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 03 (ba) năm tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, con trai sinh năm 2019 bị tâm thần nên cần người chăm sóc, vợ bị cáo hiện thất nghiệp; bị cáo là lao động chính trong gia đình; trong thời gian diễn ra dịch Covid bị cáo tích cực tham gia chống dịch có nhiều bài báo xác nhận việc này, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên cần áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xét xử; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc va quẹt xe, bị cáo đã đi đến mở cửa xe ô tô kéo anh Hoàng H1 ra khỏi xe rồi dùng hai tay, trong đó bàn tay có đeo nhẫn đánh hột, đánh 02 cái vào vùng đầu anh H1 làm anh H1 chảy máu. Sự việc xảy ra nơi công cộng, trên đường đang lưu thông lượng xe đông đúc gây ảnh hưởng đến nhiều người tham gia giao thông, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và gây nguy hiểm cho nhiều người xung quanh nên mức hình phạt 03 (ba) năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng V; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 204/2026/HS-ST ngày 20/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng V 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KVA – TP.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KVA – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KVA – TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm

